

Số: 173/2020/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 248/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Gi**, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: số 8, khu A, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Hiện tạm trú: số A, khu B, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Hùng M**, sinh năm 1986.

Địa chỉ cư trú: ấp Th, xã A, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh.

Hiện tạm trú: số A, khu B, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Gi và anh Võ Hùng M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung tên Võ Lê Thành Đ, sinh ngày 16/6/2014 cho chị Lê Thị Gi trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Hùng M không phải

cấp dưỡng nuôi con. Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Gi và anh Võ Hùng M không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Gi phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) chị Gi đã nộp theo biên lai thu số 0016270 ngày 15/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Gi số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- UBND T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 97 ngày 28/7/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An